

CÔNG TY CỔ PHẦN TK - XD - TM PHÚC THỊNH

-----000-----

Số: 04/PT-2018

V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận lũy kế đến cuối quý năm 2017 so với báo cáo năm 2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Cổ phiếu: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI PHÚC THỊNH
Mã cổ phiếu: PTĐ
Địa chỉ: 2 Cộng Hòa, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM
Mã số thuế: 0302365984
Người đại diện: Ông TÔ KHÁI ĐẠT Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Căn cứ thông tư số 155/2015/TT-BTC có hiệu lực ngày 01/01/2016 của Bộ tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức niêm yết quy định giải trình cụ thể khi số liệu, KQHĐKD lũy kế từ đầu năm tại báo cáo KQHĐKD trong BCTC quý IV/2017 so với KQHĐKD năm 2017 được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại.

Công ty Cổ phần Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh giải trình IKQHĐKD lũy kế từ đầu năm tại báo cáo KQHĐKD trong BCTC quý IV/2017 so với KQHĐKD năm 2017 được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên cụ thể như sau:

DVT: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	CÔNG TY MẸ				HỢP NHẤT			
		Năm 2017				Năm 2017			
		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 4/2017	Năm 2017 đã được kiểm toán	Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 4/2017	Năm 2017 đã được kiểm toán	Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4	7	8	9=7-8	10=9/8
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	675.691.742.957	675.691.742.957	-		682.888.975.936	682.919.337.987	(30.362.051)	
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	02								
3 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	675.691.742.957	675.691.742.957	-	0%	682.888.975.936	682.919.337.987	(30.362.051)	0%
4 Giá vốn hàng bán	11	643.522.439.904	643.522.439.904	-		647.704.054.302	647.718.739.380	(14.685.078)	
5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	32.169.303.053	32.169.303.053	-	0%	35.184.921.634	35.200.598.607	(15.676.973)	0%
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21	788.134.752	788.134.752	-		788.798.591	788.134.752	663.839	
7 Chi phí tài chính	22	3.655.736.727	4.830.048.479	(1.174.311.752)	-24%	3.655.736.727	3.679.736.727	(24.000.000)	-1%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	3.648.280.023	3.672.280.023	(24.000.000)		3.648.280.023	3.672.280.023	(24.000.000)	
8 Phần lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24						(1.150.311.752)		
9 Chi phí bán hàng	25	610.977.000	610.977.000	-		610.977.000	610.977.000	-	



CHỈ TIÊU	Mã số	CÔNG TY MẸ				HỢP NHẤT				
		Năm 2017				Năm 2017				
		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 4/2017	Năm 2017 đã được kiểm toán	Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 4/2017	Năm 2017 đã được kiểm toán	Tăng/Giảm	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4	7	8	9=7-8	10=9/8	
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25.577.596.658	25.507.187.938	70.408.720	0%	28.351.206.538	28.295.492.629	55.713.909	0%
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21-22) - (25+26))	30	3.113.127.420	2.009.224.388	1.103.903.032	55%	3.355.799.960	2.252.215.251	(46.727.043)	-2%
12	Thu nhập khác	31	953.397	953.397	-		953.342	1.623.687	(670.345)	
13	Chi phí khác	32	135.818.102	135.818.102	-		135.818.102	135.818.102	-	
14	Lợi nhuận khác (40 = 31 -32)	40	(134.864.705)	(134.864.705)	-	0%	(134.864.760)	(134.194.415)	(670.345)	0%
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	2.978.262.715	1.874.359.683	1.103.903.032	59%	3.220.935.200	2.118.020.836	(47.397.388)	-2%
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	675.357.601	598.339.967	77.017.634		747.329.933	670.615.920	76.714.013	
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	(3.035.299)	(3.552.429)	517.130		(3.035.299)	(3.552.429)	517.130	
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 -52)	60	2.305.940.413	1.279.572.145	1.026.368.268	80%	2.476.640.566	1.450.957.345	(124.628.531)	-9%
19	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ						4.623.686.275	1.382.403.265		
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát						(2.147.045.709)	68.554.080		
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu						(1.231)	432		
22	Lãi suy giảm trên cổ phiếu									

BCTC CÔNG TY MẸ

- Lợi nhuận giảm là do kiểm toán trích dự phòng khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết Công ty Cổ phần Bồi Long.

BCTC HỢP NHẤT

- Lợi nhuận giảm là do kiểm toán trích dự phòng khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết Công ty Cổ phần Bồi Long.

Trân Trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu P. Kế toán

